TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 04 /2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 26/6/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Lê Đình Luận.
+ Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhan Ngọc Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Hoàng Thị Mỹ H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khu phố C, phường T, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: anh Trương Công P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn M, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ H trình bày: chị và anh Trương Công P tự nguyện đến với nhau và đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau đó hai vợ chồng về sống chung với nhau tại khu phố C, phường T, Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Sau một thời gian sống chung, do tính tình không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung, anh P về sống tại M, G. Tình cảm vợ chồng hiện không còn nên chị Hoàng Thị Mỹ H có nguyện vọng ly hôn anh Trương Công P. Về con chung: Có 02 con chung, là cháu Trương Gia N, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Trương Gia N, sinh ngày 27/3/2016. Nếu ly hôn, chị Hoàng Thị Mỹ H có nguyện vọng trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Trương Gia N và cháu Trương Gia H. Yêu cầu anh Trương Công P phải cấp

dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 03/5/2019, chị Hoàng Thị Mỹ H thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, nay chị không yêu cầu anh Trương Công P cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 13/12/2018, bị đơn anh Trương Công P trình bày: việc kết hôn và sống chung như chị H trình bày là đúng. Nay chị Hoàng Thị Mỹ H có nguyện vọng ly hôn thì anh thuận tình ly hôn. Về con chung: anh Trương Công P có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Gia H, giao cháu Trương Gia N cho chị H nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn trình bày nguyện vọng đế ngày 16/12/2019, cháu Trương Gia N có nguyện vọng được sống chung với chị Hoàng Thị Mỹ H.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Tòa án không tiến hành hòa giải,Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự tham gia phiên tòa đều vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 228, Điều 238 BLTTDS đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử giải quyết vụ án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX xử cho chị Hoàng Thị Mỹ H được ly hôn anh Trương Công P. Về con chung: giao cháu Trương Gia N, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Trương Gia H, sinh ngày 27/3/2016 cho chị Hoàng Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Trương Công P không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí, chị Hoàng Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng*:

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn anh Trương Công P có bản tự khai gửi Tòa án nhưng sau đó đã đi vào miền Nam làm ăn không xác định địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo Phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Trương Công P vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Ngày 20/6/2019, nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Mỹ H và anh Trương Công P đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật tại UBND xã G, huyện Gio Linh.

Sau một thời gian chung sống, vợ chồng luôn phát phát sinh mâu thuẩn, chị H có nguyện vọng ly hôn anh Trương Công P, anh P có ý kiến đồng ý thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm giữa chị H và anh P không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, xử cho chị Hoàng Thị Mỹ H được ly hôn anh Trương Công P.

[3] *Về con chung*:

Chị Hoàng Thị Mỹ H có nguyện vọng nuôi cả hai cháu Trương Gia N, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Trương Gia H, sinh ngày 27/3/2016. Tại bản tự khai ngày 13/12/2018, bị đơn anh Trương Công P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Gia H. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án , anh P không có mặt tại Tòa án, hiện anh P đi làm ăn không có địa chỉ cụ thể. Vì vậy, xét thấy cần giao cháu Trương Gia N, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Trương Gia H, sinh ngày 27/3/2016 cho chị Hoàng Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Hoàng Thị Mỹ H không yêu cầu anh Trương Công P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Mỹ H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 35; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 266; Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Mỹ H ly hôn anh Trương Công P.

2. *Về con chung*: giao cháu Trương Gia N, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Trương Gia H, sinh ngày 27/3/2016 cho chị Hoàng Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục .

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm Nng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000483 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã G (nơi đăng ký kết hôn);
- Chi Cục THADS huyện Gio Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Oanh